

Số: 2278/TB-ĐHBK-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CHƯƠNG TRÌNH DẠY VÀ HỌC BẰNG TIẾNG ANH
NĂM 2026 – ĐỢT THÁNG 10**

Căn cứ quyết định số 1843/QĐ-ĐHQG ngày 30/9/2025 của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc phê duyệt Đề án chương trình dạy và học bằng tiếng Anh trình độ thạc sĩ ngành Khoa học máy tính, ngành Quản lý xây dựng, ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Bách khoa;

Căn cứ quyết định số 2840/QĐ-ĐHBK ngày 01/6/2026 của Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM về việc phê duyệt Đề án dạy và học bằng tiếng Anh trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học, Thiết kế vi mạch, Kỹ thuật Cơ điện tử;

Căn cứ Đề án tuyển sinh sau đại học năm 2026 của Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM;

Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM xin trân trọng thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Chương trình dạy và học bằng Tiếng Anh năm 2026 - đợt tháng 10 như sau:

1. Hình thức tuyển sinh

Gồm các hình thức: Tuyển thẳng, Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ, Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ và kết quả phỏng vấn.

2. Đối tượng tuyển sinh

2.1. Tuyển thẳng

Là người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành đúng với ngành đăng ký tuyển thẳng và đạt điều kiện ngoại ngữ theo quy định hiện hành, gồm:

- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy chương trình kỹ sư với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học chính quy là thủ khoa ngành;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đạt giải 1,2,3 các kỳ thi Olympic sinh viên trong nước và ngoài nước.

Thời gian tính từ ngày ký văn bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng tối đa là 24 tháng.

Riêng đối với ngành Quản trị kinh doanh, người dự tuyển phải đáp ứng thêm điều kiện có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc (kể từ ngày có quyết định tốt nghiệp đại học).

2.2. Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ

Là người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển, gồm:

- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học các chương trình đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn trong nước, khu vực và quốc tế như AUN-QA, AACSB, ACBSP, ABET, EUR-ACE, FIBAA, CTI;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy từ các cơ sở đào tạo đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế như AUN-QA, HCERES có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của Đại học Quốc gia;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở một số trường đại học của Việt Nam, có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học chính quy ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ của tối thiểu 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science/Scopus hoặc bài báo đăng trong Hội nghị thuộc danh mục Scopus. Cách ghi công bố quốc tế theo quy định hiện hành của ĐHQG-HCM;
- Sinh viên các ngành đào tạo liên thông trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của ĐHQG-HCM;
- Người tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ quốc tế GMAT (Graduate Management Admission Test), GRE (The Graduate Record Examination) hoặc đạt kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG-HCM còn trong thời gian hiệu lực;
- Người nước ngoài.

Thời gian tính từ ngày ký văn bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển tối đa là 24 tháng.

Riêng đối với ngành Quản trị kinh doanh, người dự tuyển phải đáp ứng thêm điều kiện có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc (kể từ ngày có quyết định tốt nghiệp đại học).

2.3. Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ và kết quả phỏng vấn

Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành gần, ngành khác với ngành dự tuyển. Hình thức tuyển sinh xét tuyển dựa trên hồ sơ và kết quả phỏng vấn được áp dụng cho thí sinh không thuộc diện xét tuyển thẳng và xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ.

Riêng đối với ngành Quản trị kinh doanh, người dự tuyển phải đáp ứng thêm điều kiện có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc (kể từ ngày có quyết định tốt nghiệp đại học).

2.4. Điều kiện tuyển sinh tiếng Anh đầu vào

Ngoài đáp ứng các quy định trên, thí sinh phải đáp ứng năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ còn thời hạn 02 năm đến thời điểm tuyển sinh như sau:

- IELTS tối thiểu 5.5. TOEFL iBT tối thiểu 72.
- TOEIC: Nghe 400 - Đọc 385 - Nói 160 - Viết 150. PTE (Academic) ≥ 45
- Chứng chỉ tiếng Anh Oxford Test of English (OTE): Bậc 4 (111–140)
- Chứng chỉ LANGUAGECERT International ESOL: Bậc 4: B2 – Communicator
- Chứng chỉ LANGUAGECERT Academic: Bậc 4 (60 – 74)
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh.
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên mà chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận.
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ giảng dạy toàn thời gian là tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành

3. Ngành tuyển sinh, thời gian và hồ sơ đăng ký dự tuyển

3.1. Ngành tuyển sinh, thời hạn đăng ký: 01 → 30/10/2026

TT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Khoa quản lý ngành
1.	8340101	Quản trị Kinh doanh	20	Quản lý Công nghiệp
2.	8580302	Quản lý Xây dựng	20	Kỹ thuật Xây dựng
3.	8480101	Khoa Học Máy tính	00 (*)	Khoa học và KT máy tính
4.	8520301	Kỹ thuật Hóa học	20	Kỹ thuật Hóa học
5.	85202a1	Thiết kế Vi mạch	20	Điện – Điện tử
6.	8520114	Kỹ thuật Cơ điện tử	20	Cơ khí

(*): đã tuyển đủ chỉ tiêu năm 2026

3.2. Hồ sơ đăng ký:

- Ứng viên đăng ký tại Cổng tuyển sinh của Trường:
https://mybk.hcmut.edu.vn/tuyensinh_old/login
- Danh mục hồ sơ dự tuyển:
 - + Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (còn hiệu lực tính đến ngày nộp hồ sơ).
 - + Bằng tốt nghiệp Đại học; Bảng điểm đại học/ Phụ lục văn bằng.

Đối với văn bằng tốt nghiệp đại học nước ngoài phải có bản dịch thuật sang tiếng Việt và có giấy chứng nhận của Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với ứng viên chưa có bằng tốt nghiệp đại học, phải nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời kèm Giấy cam kết bổ sung bằng tốt nghiệp đại học trước ngày Trường ra quyết định công nhận trúng tuyển trình độ thạc sĩ.

- + Bảng điểm các môn học bổ túc kiến thức (nếu có).
- + Phiếu đăng ký dự tuyển (đăng ký và in từ hệ thống), Lý lịch cá nhân (có xác nhận của địa phương/cơ quan công tác/phòng công chứng), Phiếu khám sức khỏe.
- + Bài luận cá nhân giới thiệu về bản thân, mục đích học tập, kỹ năng, kinh nghiệm công tác (dành cho ứng viên đăng ký theo phương thức Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ và Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn).
- + Thư giới thiệu của giảng viên hoặc người quản lý (dành cho ứng viên đăng ký theo phương thức Xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn).
- Nơi nhận hồ sơ: ứng viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Kiosk OISP, Khu B2, Trường Đại học Bách khoa, 268 Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh hoặc tải toàn bộ hồ sơ đăng ký qua link Google form.

4. Mức thu học phí: Học viên thạc sĩ đóng học phí theo học kỳ

Mức thu học phí năm học 2026-2027 là: 53.000.000 đồng/ học kỳ

5. Chương trình đào tạo, thời gian đào tạo

5.1 Thời gian đào tạo: 1,5 – 2,0 năm có khối lượng 60 tín chỉ. Học viên có thể tạm dừng học, kéo dài thời gian đào tạo nhưng tổng thời gian đào tạo không quá 4,0 năm.

5.2 Chương trình đào tạo:

Chương trình giúp người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng thiết kế sản phẩm, ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp. Các lớp học được tổ chức giảng dạy ngoài giờ hành chính (vào buổi tối trong tuần, ngày thứ bảy và chủ nhật). Nếu sĩ số lớp ít, sẽ được tổ chức theo chương trình thạc sĩ Nghiên cứu.

Chi tiết chương trình đào tạo các ngành vui lòng xem tại: <https://hcmut.edu.vn/bai-viet/chuong-trinh-dao-tao-thac-si-tu-khoa-2025>

6. Các quy định khác

Các thông tin về Danh mục ngành đúng, ngành gần; Đề cương đánh giá chuyên môn, ... vui lòng tham khảo tại trang Web của Trường theo địa chỉ: <https://hcmut.edu.vn/tuyen-sinh>.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

Văn phòng Đào tạo Quốc tế (Kiosk OISP, Khu B2) Trường Đại học Bách khoa

Số 268 Lý Thường Kiệt, Phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh

Email: imp_admission@hcmut.edu.vn , trang Web: <https://imp.hcmut.edu.vn/>

Trân trọng thông báo./.



Nơi nhận:

- Thông tin trên Web;
- Lưu: VT, ĐT, VP.ĐTQT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Thiên Phúc

Phụ lục.
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THÍ SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
DIỆN XÉT TUYỂN
DỰA TRÊN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ VÀ KẾT QUẢ PHÒNG VẤN
(Kèm thông báo số: 2278 /TB-ĐHBK-ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Tiểu ban chuyên môn xét tuyển gồm 02 bước:

1. Tiểu ban chuyên môn xem xét đánh giá hồ sơ của thí sinh: văn bằng đại học, bảng điểm đại học, lý lịch cá nhân, bài luận, thư giới thiệu, ...

2. Các thành viên Tiểu ban chuyên môn phỏng vấn thí sinh và đánh giá nội dung trả lời.

Các câu hỏi có nội dung nằm trong “Đề cương đánh giá chuyên môn” của ngành.

Điểm được đánh giá trên thang điểm 100 gồm những tiêu chí sau:

TT	Nội dung	Điểm tối đa (thang 100)
A	Xét hồ sơ thí sinh	
1	Tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín ở Việt Nam và thế giới	10
	<i>1a. Tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín: đã được đánh giá qua các bảng xếp hạng, hệ thống kiểm định chất lượng, có danh tiếng học thuật và giảng dạy, ...</i>	10
	<i>1b. Tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín khác</i>	5
2	Kết quả học tập ở trình độ đại học	10
	<i>2a. Kết quả học tập ở trình độ đại học đạt loại Giỏi</i>	10
	<i>2b. Kết quả học tập ở trình độ đại học đạt loại Khá</i>	8
	<i>2c. Kết quả học tập ở trình độ đại học đạt loại Trung bình</i>	5
3	Lý lịch, Bài luận cá nhân của thí sinh (<i>Thông tin rõ ràng. Khả năng viết bài luận, tư duy logic; tính rõ ràng trong định hướng nghề nghiệp hoặc mục tiêu nghiên cứu, ...</i>)	10
4	Có Thư giới thiệu của người quản lý hoặc Thầy/Cô hướng dẫn	10
B	Đánh giá kinh nghiệm, kỹ năng	
5	Kinh nghiệm, kỹ năng làm việc trong lĩnh vực chuyên môn liên quan đến ngành học.	10
6	Khả năng nghiên cứu độc lập, thực hiện các dự án có tính chuyên sâu.	10
C	Đánh giá kiến thức chuyên môn, khả năng nghiên cứu	
7	Kiến thức chuyên môn liên quan đến các chủ đề, môn học của nội dung đánh giá chuyên môn.	20
8	Khả năng liên hệ kiến thức chuyên môn vào các dự án, công việc thực tế. Định hướng phát triển sự nghiệp/nghiên cứu trong 3 - 5 năm tới. Khả năng cân bằng giữa lịch làm việc, tài chính và tiến độ hoàn thành chương trình cao học.	20
	Tổng điểm đánh giá (thang điểm 100)	100

Phụ lục.
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THÍ SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
DIỆN XÉT TUYỂN DỰA TRÊN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ

(Kèm thông báo số: 2278 /TB-ĐHBK-ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Tiểu ban chuyên môn xem xét đánh giá hồ sơ của thí sinh dựa vào các tiêu chí: văn bằng đại học, kết quả học tập ở trình độ đại học, lý lịch cá nhân, thành tích nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm chuyên môn, bài luận cá nhân, ...

Điểm được đánh giá trên thang điểm 100 gồm những tiêu chí sau:

TT	Nội dung	Điểm tối đa (thang 100)
1	Tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín ở Việt Nam và thế giới	15
	<i>1a. Cơ sở đào tạo uy tín đã được đánh giá qua các bảng xếp hạng quốc tế, có danh tiếng học thuật và giảng dạy, sự tin nhiệm của nhà tuyển dụng, mức độ quốc tế hóa</i>	15
	<i>1b. Cơ sở đào tạo uy tín đã được đánh giá qua hệ thống kiểm định chất lượng khu vực và quốc tế, cấp quốc gia</i>	12
	<i>1c. Tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín khác, ...</i>	10
2	Kết quả học tập ở trình độ đại học	30
	<i>2a. Kết quả học tập ở trình độ đại học đạt loại Giỏi</i>	30
	<i>2b. Kết quả học tập ở trình độ đại học đạt loại Khá</i>	25
	<i>2c. Sự phù hợp của ngành tốt nghiệp đại học với ngành thạc sĩ dự tuyển (ứng viên cần bổ túc kiến thức)</i>	20
3	Lý lịch của ứng viên (thông tin rõ ràng)	10
4	Thành tích nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm chuyên môn	15
	<i>4a. Có công bố khoa học liên quan đến ngành đào tạo</i>	15
	<i>4b. Có kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm chuyên môn</i>	10
5	Bài luận cá nhân	
	<i>5a. Nhận xét về nội dung bài luận (khả năng viết, tư duy logic và lập luận; tính rõ ràng trong định hướng nghề nghiệp, mục tiêu nghiên cứu; sự phù hợp của mục tiêu cá nhân với thế mạnh đào tạo của ngành, khả năng cân bằng giữa lịch làm việc, tài chính và tiến độ hoàn thành chương trình cao học ...)</i>	15
	<i>5b. Trình độ chuyên môn của thí sinh thể hiện qua trình bày bài luận (các kỹ năng nổi bật, kinh nghiệm trong công việc và các thành tích trong quá trình học tập, công tác, ...)</i>	15
	Tổng điểm đánh giá (thang điểm 100)	100